TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ XUYÊN** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/DS-ST
Ngày: 20-11-2019

"*V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về tài sản*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhiện.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Minh Suốt;

2. Bà Nguyễn Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Tài – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện M, tỉnh S xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 44/2019/TLST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2019 về việc "tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2019/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Ngô Hải Đ, sinh năm 1982(Có mặt).

Địa chỉ: Số 87 ấp H, xã N, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Ông Huỳnh Văn Q(Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp H, xã N, huyện M, tỉnh S.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Hoàng Đ(Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Hòa Lý, xã Ngọc Tố, huyện M, tỉnh S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện 08.3.2019, tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay nguyên đơn ông Ngô Hải Đ trình bày:

Ông Ngô Hải Đ và ông Huỳnh Văn Qcó ao nuôi tôm giáp ranh cùng nhau, giữa ông Đ và ông Q từ trước không có mâu thuẫn gì nhưng không biết lý do vì sao vào ngày 20/02/2019 ông Đ phát hiện ông Q bơm nước từ ao nuôi tôm bị bệnh qua ao tôm của ông Đ nên làm thiệt hại tôm của ông Đ từ đó ông yêu cầu ông Q phải bồi thường cho ông tổng số tiền là 100.000.000 đồng gồm:

+ 12 bao thuốc cá = 1.380.000 đồng;

+ Thuốc tím: 30kg x 70.000 đồng = 2.100.000 đồng;

+ Vôi và thuốc nuôi tảo = 1.000.000 đòng;

+ Tôm sú giống 80.000 con x 65 đồng/con = 5.200.000 đồng;

+ Thức ăn 02 bao x 700.000 đồng/bao = 1.400.000 đồng;

+ Tôm chết 150 kg x 360.000 đồng = 54.000.000 đồng;

+ Chi phí cãi tạo ao = 17.500.000 đồng;

+ Thiệt hại mùa sau không nuôi được = 50.000.000 đồng.

Tổng số tiền trên 100.000.000 đồng nhưng tại phiên tòa ông Ngô Hải Đ thay đổi nội dung yêu cầu khởi kiện đối với ông Huỳnh Văn Q ông yêu cầu ông Q bồi thường tổng số tiền là 50.000.000 đồng gồm tiền chi phí cải tạo ao và tiền thiệt hại tôm.

- Đối với bị đơn ông Huỳnh Văn Q tại biên bản ghi lời khai ngày 14/6/2019 ông trình bày:

Ông có nuôi tôm mướn cho ông Đ giáp với ao tôm của Đ, ông giữ tôm cho ông Lê Hoàng Đ mỗi tháng ông Đ trả lương cho ông 4.500.000 đồng/tháng, việc nuôi tôm ông Đ giao khoán cho ông tự xử lý ông Đ ít khi tới ao, nên vào khoảng tháng 11/2008 thì ông thấy nước trong ao tôm bên ông đang nuôi cho ông Đ thiếu nước mà nước bên ao ông Đ nuôi cá thì nước tốt nên ông có xin nước bên ao của ông Đ bơm vào ao tôm ông đang nuôi cho ông Đ, đến khoảng 02 tháng sau thì Đ mới nói là tôm Đ chết do lúc đó tôm của ông đang nuôi bên ông Đ đã thu hoạch bơm nước ra để cải tạo ao, tại cái ống lúc xin nước bên ông Đ vẫn còn để chưa cuốn nên khi bên ông nước cạn còn vài chỗ chũng còn nước nên những người làm chung cùng ông không biết nên mới bơm lại bên ông Đ một ít nước chứ không phải bơm từ đầu qua bên ông Đ, ông Đ cho rằng ông bơm nước bên ao tôm ông nuôi lại làm tôm ông Đ chết là không đúng. Việc ông Đ yêu cầu ông bồi thường số tiền 100.000.000 đồng ông không đồng ý.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 04/10/2019 ông Lê Hoàng Đ trình bày: Ông có thuê đất cặp đất của ông Đ để nuôi tôm nhưng ông thuê ông Q nuôi chứ ông không có trực tiếp nuôi, lâu lâu ông mới lên một lần, còn việc ông Q xin nước bên ao của Đ bơm vào ao tôm của ông như thế nào ông không biết và ông cũng không có kêu ông Q bơm nước cũng như ông không có gặp Đ để xin nước, việc ông Q nuôi tôm là ông giao khoán cho ông Q tự xử lý, lâu lâu ông mới đến ao tôm 01 lần.

- *Tại biên bản ghi lời khai ngày 04/10/2019 ông Huỳnh Văn C trình bày:* Ruộng của ông cặp với ruộng của ông Đ, ông thấy ông Đ có tổng cộng 03 ao, 01 ao nuôi cá, 02 ao nuôi tôm, ông thấy ông Đ có thả tôm nuôi lúc đầu ông Đ có ra ao tôm thường nhưng tôm khoảng 02 tháng thì tôm ông Đ thưa nên ông thấy ông Đ ít khi ra, sự việc ông Q bơm nước qua lại thì ông không biết hai bên có xin cho như thế nào, nhưng khi ông đi đám cưới có gặp Đ hỏi còn tôm không mà thấy ông Q bơm nước qua ao của Đ thì Đ nói còn rồi Đ chạy ra ao tôm sau đó hai bên cự cãi nhau như thế nào ông không biết chỉ thấy công an xã và ấp đến lập biên bản, sau đó thì thấy Đ có đặt tôm bán còn bán cụ thể được bao nhiêu ông không biết.

- *Tại biên bản ghi lời khai ngày 04/10/2019 ông Nguyễn Việt K trình bày:* Vào ngày 20/02/2019 ông là người ghi biên bản ghi lời khai của ông Ngô Hải Đ, lý do Công an xã xuống lập biên bản là mẹ của ông Đ điện báo công an nói xuống nhà có việc khi công an xã xuống thì thấy ông Đ và thêm một người nữa, nghe nói hai bên có cự cãi cùng nhau qua lại về việc bơm nước qua ao tôm gì đó khi ông đến thì đã xảy ra đánh nhau rồi, còn việc tôm chết như thế nào thì không thấy vì công an xuống buổi tối ao của ông Đ nước đầy không thấy tôm chết và do gia đình ông Đ báo là có đánh nhau chứ không báo là có người làm tôm ông Đ chết nên từ đó không có thu mẫu nước và xác tôm chết.

- *Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày ý kiến:*

Trong quá trình thụ lý và tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và tại phiên tòa là chưa chấp hành đúng quy định pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Huỳnh Văn Q và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Hoàng Đ.

Về nội dung vụ án Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu ông Q bồi thường thiệt hại tôm tổng cộng 50.000.000 đồng, về án phí các đương sự phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Huỳnh Văn Q, người có Q lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Hoàng Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, không lý do. Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Huỳnh Văn Qvà ông Lê Hoàng Đ.

[2]Theo đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu bị đơn ông Huỳnh Văn Qbồi thường cho ông số tiền 100.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa nguyên đơn yêu cầu bị đơn ông Huỳnh Văn Qbồi thường số tiền 50.000.000 đồng gồm tiền cải tạo ao và tiền thiệt hại tôm. Xét thấy việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn tại phiên tòa không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 chấp nhận việc thay đổi yêu cầu của nguyên đơn.

[3] Về nội dung vụ án: Ông Ngô Hải Đ và ông Huỳnh Văn Qcó ao nuôi tôm giáp ranh cùng nhau, giữa ông Đ và ông Q từ trước không có mâu thuẫn gì nhưng không biết lý do vì sao vào ngày 20/02/2019 ông Đ phát hiện ông Q bơm nước từ ao nuôi tôm bị bệnh qua ao tôm của ông Đ nên làm thiệt hại tôm của ông Đ từ đó ông yêu cầu ông Q phải bồi thường cho ông tổng số tiền là 100.000.000 đồng, nhưng tại phiên tòa ông Đ thay đổi yêu cầu chỉ yêu cầu ông Q bồi thường số tiền 50.000.000 đồng gồm tiền cải tại ao và tiền thiệt hại tôm.

[4] Xét thấy, yêu cầu của ông Ngô Hải Đ yêu cầu ông Huỳnh Văn Qbồi thường thiệt số tiền 50.000.000 đồng thiệt hại nhưng ông không đưa ra được tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là có căn cứ, khi ông phát hiện ông Q bơm nước qua ao của ông nhưng ông không yêu cầu cơ quan chức năng làm kết quả xét nghiệm nguồn nước có bị nhiễm do ông Q bơm nước qua hay không, cũng như việc tôm chết là do ô nhiễm từ nguồn nước do ông Q bơm nước qua. Mặc khác qua thu thập hồ sơ tại Công an xã N, tại các biên bản xác minh thể hiện do gia đình ông Đ báo là có việc đánh nhau nên công an xuống chứ không có báo có việc tôm chết, khi công an đến thì được biết sự việc đánh nhau giữa ông Đ và ông Q là do mâu thuẫn từ việc bơm nước làm thiệt hại tôm của ông Đ, khi đó mực nước trong ao của ông Đ rất đầy không thấy xác con tôm chết, còn đối với ông Q thì ông cho rằng việc ông có bơm nước qua ao của ông Đ nhưng ông bơm rất ít không làm thiệt hại tôm của ông Đ nên ông không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông Đ. Hội đồng xét xử thấy rằng việc ông Đ cho rằng tôm của ông lớn nhưng ông không tự quản lý tài sản

của ông, sau khi ông phát hiện tôm chết mà không khai ao thu hoạch tôm để tránh làm làm thiệt hại tài sản của ông thì ông phải chịu hậu quả.

[5] Từ những phân tích trên không chứng minh được ông Q có lỗi hay có hành vi trái pháp luật nên không có đủ cơ sở phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về tài sản. Cho nên ông Đ yêu cầu ông Q bồi thường thiệt hại về tài sản là không có cơ sở chấp nhận.

[6] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn ông Ngô Hải Đ phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án do yêu cầu không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1,4 Điều 91; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 229; Điều 271; khoản 1,3 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng Điều 585; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Ngô Hải Đ về việc yêu cầu ông Huỳnh Văn Qbồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về tài sản với tổng số tiền 50.000.000 đồng.

2. Về án phí: Nguyên đơn ông Ngô Hải Đ phải chịu 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nhưng đươc trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000 đồng theo biên lại thu tiền số 0005473 ngày 15/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện M. Ông Ngô Hải Đ đã nộp xong.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (đối với những người vắng mặt thì thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai) để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sgiải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều

9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân huyện M;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh S;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện M;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nhiện